TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5- ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 199/2025/QĐST-HNGĐ	*Đà Nẵng, ngày 17 tháng 11 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 178/2025/TLST-HNGĐ ngày 28/10/2025, giữa:

- Nguyên đơn: bà Đỗ Thị L, sinh năm 1999.

Địa chỉ: Thôn H, xã T, thành phố Đà Nẵng.

- Bị đơn: ông Phạm Quốc P, sinh năm 1997.

Địa chỉ: Khối phố M, phường B, thành phố Đà Nẵng.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83, 84, 107, 110, 116 và Điều 117 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07/11/2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07/11/2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Đỗ Thị L và ông Phạm Quốc P.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về con chung: Bà Đỗ Thị L và ông Phạm Quốc P tự nguyện thoả thuận giao cho bà Đỗ Thị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng 02 con chung là cháu Phạm Ánh Kim N, sinh ngày 01/7/2021 và cháu Phạm Minh T, sinh ngày 16/12/2023 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi trưởng thành.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Bà Đỗ Thị L và ông Phạm Quốc P tự nguyện thoả thuận ông Phạm Quốc P có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 02 con chung là cháu Phạm Ánh Kim N, sinh ngày 01/7/2021 và cháu Phạm Minh T, sinh ngày 16/12/2023 với mức cấp dưỡng mỗi cháu 1.250.000 đồng/tháng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi trưởng thành.

Phương thức cấp dưỡng: Mỗi tháng 01 lần vào ngày 05 hằng tháng.

Thời điểm cấp dưỡng: Kể từ ngày 05/12/2025 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi trưởng thành.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được ngăn cản họ thực hiện quyền này. Trong trường hợp người

không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế việc thăm nom của người đó. Khi cần thiết, các bên có quyền làm đơn xin thay đổi việc nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà Đỗ Thị L và ông Phạm Quốc P không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Đỗ Thị L tự nguyện chịu 150.000 (*Một trăm năm mươi ngàn*) đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và tự nguyện chịu 150.000 (*Một trăm năm mươi ngàn*) đồng án phí cấp dưỡng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004561 ngày 27/10/2025 của Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND thành phố Đà Nẵng ;
- VKSND khu vực 5-Đà Nẵng;
- Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng;
- UBND phường B;
(Số 47/2020 ngày 27/10/2020)
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

THẨM PHÁN

Ninh Minh Tân